

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST

Ngày: 23/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Toàn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiền; Bà Nguyễn Thị Nhiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thu, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020, và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế X, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; sinh ngày 01/3/1954 tại tỉnh T; Nơi cư trú: số nhà 72, đường H, tổ 16, phường P, thành phố T1, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Hưu trí; Họ tên cha: Nguyễn Văn C, đã chết; Họ tên mẹ: Đàm Thị L, đã chết; Họ tên vợ: Trần Thị T, sinh năm 1963; Nơi cư trú: tổ 16, phường P, thành phố T1, tỉnh T; Con có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2007 được kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa);

* *Bị hại:* Chị Phạm Thị Thanh X1, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đồng Văn T, sinh năm 1978 (là chồng chị X1); nơi cư trú: thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T (Có mặt); cháu Đồng Thị

Thanh Th, sinh năm 2001 (là con chị X1); nơi cư trú: V1, huyện V, tỉnh T (Vắng mặt, đã ủy quyền cho anh T có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* cháu Đồng Thị Thùy D, sinh năm 2009 (là con chị X1); nơi cư trú: thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T (Vắng mặt, anh T là đại diện hợp pháp cho cháu có mặt);

Chị Bùi Thị X2, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh T; Chị Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1986; nơi cư trú: tổ 09, phường T2, thành phố T1, tỉnh T; anh Phạm Đình M, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh T (Đều vắng mặt).

* *Người làm chứng:* Anh Bùi Văn K, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T; Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh T (Đều vắng mặt)

Anh Nguyễn Thế C, sinh năm: 1989; nơi cư trú: tổ 16, phường P, Thành phố T1, tỉnh T(Có mặt); Anh Nguyễn Chí T, sinh năm: 1987; nơi cư trú: tổ 16, phường P, Thành phố T1, tỉnh T (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, Nguyễn Thế X (có giấy phép lái xe hạng A1, D, FC hợp lệ), điều khiển xe ô tô 4 chỗ nhãn hiệu Hyundai Accent màu đen , biển số đăng ký 17 A – 012.58 đi từ xã N theo hướng đi xã S về phía xã H, huyện V. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn A, xã S, do bị choáng không làm chủ được tay lái nên phần đầu ba đờ sóc bên trái xe ô tô, biển số đăng ký 17 A – 012.58 đã va chạm với mặt trước phía dưới kính đèn pha, mặt trước ốp nhựa và mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade màu nâu, đen biển đăng ký 17B2-111.82 do chị Bùi Thị X2, sinh năm 1997, trú tại thôn K, xã N, huyện V, tỉnh T điều khiển đi ngược chiều làm xe chị X2 bị đổ nghiêng phải ra đường, xe bị hư hỏng nhẹ, chị X2 ngã theo xe nhưng không bị thương tích gì. Xe ô tô không dừng lại mà tiếp tục đi đến đoạn đường 463 (trước cửa nhà anh Trần Văn P, sinh năm 1980, trú thôn A , xã S, huyện V) thì phần bên trái đầu xe, mặt trước kính đèn pha của ô tô biển đăng ký 17A-012.58 tiếp tục va chạm với xe tải biển đăng ký 17C-099.01 do anh Phạm Đình M, sinh năm 1972, trú thôn P, xã H, huyện V, tỉnh T điều khiển để lại dấu vết trượt mất bụi, trượt xước sơn mặt ngoài bên trái thùng xe tải. Xe ô tô không dừng lại mà tiếp tục đi về phía xã H, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh T

(mặt đường rải đá nhựa phẳng rộng 7,7 m. Tiếp giáp với mép đường là 01 m lề đường cỏ dại mọc, tiếp đến là 2,2m đất lưu không, tiếp đến là nhà ở và đất của các hộ dân sống ven đường. Trên lề đường hai phía mép đường có đặt hàng cọc tiêu sơn trắng đỏ bằng bê tông có cạnh 0,17m), Nguyễn Thế X quan sát thấy có một số phương tiện đi ngược chiều và cùng chiều với mình, cách khoảng 60m – 100m. Nghĩ là an toàn nên X bấm còi báo hiệu, đánh lái sang bên trái chiều đi để vượt xe mô tô biển đăng ký 17N2-0831 do anh Bùi Văn K, sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã N, huyện V điều khiển đi cùng chiều. Trong khi đang vượt xe thì có tiếng chuông điện thoại, do mãi nhìn điện thoại không chú ý quan sát, X tiếp tục để xe đi ở phần đường bên trái theo chiều đi của mình nên đầu bên trái ba đờ sóc của xe ô tô va chạm lốp bánh trước mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, nâu biển đăng ký 17B2-318.25 do chị Phạm Thị Thanh X1, sinh năm 1983, cư trú tại thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T điều khiển đi ngược chiều để lại vết trượt xước cao su hướng ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe, vết đo (0,16x 0,1)m làm xe bị đổ nghiêng phải ra đường. Chị Phạm Thị Thanh X1 bị văng ra khỏi xe, đầu đập vào góc dưới kính chắn gió đầu xe ô tô tạo thành vết nứt vỡ thủng kính hướng từ ngoài vào trong hình mạng nhện, tại tâm vết có dính nhiều sợi tóc màu nâu và tổ chức da, vết đo (0,81x0,7)m. Sau khi va chạm với xe ô tô, mặt trước ngoài phía dưới của ốp kim loại bảo vệ thân máy, mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ bầu lọc gió của xe mô tô biển đăng ký 17B2-318.25 tiếp tục va vào cần giậm số, giá đỡ chân trước, mặt trước ngoài khung kim loại giá đỡ chân sau của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh bạc, đen biển đăng ký 17B9-330.18 do chị Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1986, trú tại tổ 9, phường T2, thành phố T1, tỉnh T điều khiển đi cùng chiều phía trong với xe của chị X1, chị H bị văng ra khỏi xe, xe đổ nghiêng phải, đầu xe hướng về phía xã S, mặt ngoài đầu ngoài núm tay nắm lái, mặt trước tay phanh cạnh ngoài bàn giậm phanh, đầu ngoài giá đỡ chân trước và sau tiếp xúc với mặt đường để lại cụm vết cày dạng đứt quãng có kích thước (2,25x0,22)m. Xe ô tô tiếp tục đẩy rê xe mô tô của chị Phạm Thị Thanh X1 trên mặt đường, mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên phải, bên ngoài khung kim loại bảo vệ thân xe, mặt ngoài bàn đỡ chân bên phải, mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả và mặt ngoài phía dưới của ống xả tiếp xúc với mặt đường tạo thành cụm vết cày xước mặt đường mới, cày đất, đồ đập cỏ dại dài 28m, hướng từ xã S đi chợ T xã H. Điểm đầu, điểm cuối của cụm vết cách mép đường bên phải lần lượt là 2,7m và 1,45m. Xe ô tô tiếp tục lao về trước và đâm vào bụi chuối tại phần đất lưu không bên trái theo chiều đi thì dừng lại, bánh xe sau mô tô biển đăng ký 17B2-318.25 nằm dưới trục gầm sau xe ô tô 17A-

012.58, đầu xe mô tô hướng về phía xã S, đuôi xe hướng về phía chợ T, toàn bộ phần nhựa đầu xe, kính đèn pha, đèn xi nhan hai bên, cánh yếm hai bên, gương và gáo gương hai bên, ốp nhựa thân trái xe, yên xe bị hư hỏng, đầu trước xe bị đẩy cong biến dạng hướng từ trái sang phải, từ trước về sau.

Hậu quả: chị Phạm Thị Thanh X1 bị chấn thương sọ não, sốc đa chấn thương chết hồi 19 giờ 30 ngày 19/12/2019 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T, chị Bùi Thị Thanh H bị gãy xương đòn phải, chị Bùi Thị X2 không bị thương tích gì; xe mô tô biển đăng ký 17B2-318.25 do chị Phạm Thị Thanh X1 điều khiển bị hư hỏng đầu, gáy xe, ghi đông, giảm sóc trước, vành trước, quây đầu, sàn chân, cốp để đồ, yên xe, nắn lại khung xe tổng giá trị thiệt hại **8.250.000** đồng; xe mô tô biển đăng ký 17B9 -330.18 do chị Bùi Thị Thanh H điều khiển bị hư hỏng giá để chân trước, cánh yếm trái tổng giá trị thiệt hại **280.000** đồng; xe mô tô biển đăng ký 17B2-111.82 do chị Bùi Thị X2 điều khiển bị hư hỏng phần chấn bunn gằm xe, cánh yếm trái, ốp sàn chân trái, ốp sườn gằm trái tổng giá trị thiệt hại **740.000** đồng. Sau khi xảy ra tai nạn, do hoảng sợ bị người nhà nạn nhân đánh, Nguyễn Thế X không ở lại hiện trường, nhờ con trai là Nguyễn Thế C đang có mặt tại hiện trường gọi xe đưa những người bị hại đi cấp cứu. Ngày 20/12/2019, Nguyễn Thế X lên Công an huyện V để trình báo sự việc.

Cáo trạng số 26/CT-VKSVT ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế X từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong, không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Trả lại bị cáo Nguyễn Thế X 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế X, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thế X.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, đại diện của bị hại, đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không bổ sung gì thêm, không tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh T, lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 19/12/2019, tại đường 463 thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh T (*Bút lục số từ số 27 đến số 29*);

- Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh T, lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 19/12/2019, tại gia đình nạn nhân thuộc thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T (*Bút lục số 48-49*);

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 248PY/PC09 ngày 30/12/2019 kết luận:

Các dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán trái, chảy máu não, gãy xương đùi phải, gãy hở 1/3 giữa xương đùi trái, gãy nát cả hai xương cẳng chân bên trái.

Nguyên nhân chết: Chị Phạm Thị Thanh X1 chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương (Bút lục số 51);

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh T, lập hồi 9 giờ 25 ngày 23/12/2019 đối với xe mô tô 17B2 -318.25, tại trụ sở Công an huyện V, tỉnh T (Bút lục số từ số 58-59)

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh T, lập hồi 13 giờ 30 ngày 23/12/2019 đối với xe ô tô 17A-012.58, tại trụ sở Công an huyện V, tỉnh T (Bút lục số từ số 62 đến số 65);

- Biên bản ghi lời khai của chị Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1986, cư trú tại đường 12, tổ 3, phường T2, thành phố T1 (Bút lục số 209 đến số 214);

- Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: anh Bùi Văn K, sinh năm 1991, cư trú tại thôn K, xã N, huyện V; anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1989, Nguyễn Chí T, sinh năm 1987 đều cư trú tại tổ 16, phường P, thành phố T1; ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960, cư trú tại thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh T (Bút lục số từ số 200 đến số 203; số 217 đến số 220; số 222 đến số 223; số 232 đến số 233);

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, Nguyễn Thế X (có giấy phép lái xe hạng A1, D, FC hợp lệ), điều khiển xe ô tô 4 chỗ nhãn hiệu Hyundai Accent màu đen, biển số đăng ký 17A - 012.58, đi từ xã N theo hướng đi xã S về phía xã H. Sau khi va chạm với xe mô tô biển đăng ký 17B2-111.82 do chị Bùi Thị X2, sinh năm 1997, trú tại thôn K, xã N điều khiển và xe tải biển đăng ký 17C-099.01 do anh Phạm Đình M sinh năm 1972, trú thôn P, xã H, huyện V điều khiển, xe ô tô không dừng lại mà tiếp tục điều khiển đi về phía xã H. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Q, xã H, huyện V, Nguyễn Thế X điều khiển xe ô tô của mình đánh lái sang bên trái chiều đi để vượt xe mô tô biển đăng ký 17N2-0831 do anh Bùi Văn K, sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã N, huyện V điều khiển đi phía trước cùng chiều, do điều khiển xe không đảm bảo quy tắc an toàn giao thông khi vượt xe nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển đăng ký 17B2-318.25 do chị Phạm Thị Thanh X1, sinh năm 1983, cư trú tại thôn 4, xã V1, huyện V, tỉnh T điều khiển đi ngược chiều với chiều đi của xe ô tô. Hậu quả chị Phạm Thị Thanh X1 bị chấn thương sọ não, sốc đa chấn thương chết hồi 19 giờ 30 ngày 19/12/2019 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thế X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260;

Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm chết 01 người. Vì vậy việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết để giáo dục và cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong, không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Thế X 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế X, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thế X.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế X 01 năm 03 tháng (Một năm ba tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật này.

Giao bị cáo Nguyễn Thế X cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T1, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong, không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Trả lại bị cáo Nguyễn Thế X 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế X, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thế X.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Thế X phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người đại diện của bị hại, người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- Tòa án nhân dân tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND phường P, thành phố T1;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HĐXX SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Hà Toàn Thắng